

Thành phố Sơn La, ngày 25 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-DS, ngày 05 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng P Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – Chủ tịch hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng. Đại diện theo ủy quyền lại: ông Bùi Mạnh Thắng. Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N. Địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng P), ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N tự nguyện thống nhất, thỏa thuận như sau:

Ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P theo Hợp đồng vay số LN1804050604291 ngày 11/04/2018. Tổng số tiền gốc, tiền lãi, và phạt chậm trả của Hợp đồng LN1804050604291 tạm tính đến ngày 15/05/2020 ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N có nghĩa vụ thanh toán là: 1.564.771.752 đồng (một tỷ năm trăm sáu tư triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm năm mươi hai đồng). Thời hạn thanh toán vào ngày 15/7/2020.

Kể từ ngày 16/07/2020 trường hợp ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N không thực hiện đúng cam kết nêu trên thì ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng P đúng như Hợp đồng gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu HOWOZZ4257V32; số khung LVB1FW453736; số máy 100217023367; biển kiểm soát 26C – 079.49; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013838 do phòng cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La cấp ngày 06/04/2018 đứng tên ông Vũ Ngọc M; 01 xe ô tô nhãn hiệu HOWOZZ4257V32; số khung LVB1FW464621; số máy 100217069387; biển kiểm soát 26C – 079.06; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013836 do phòng cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La cấp ngày 06/04/2018 đứng tên ông Vũ Ngọc M. Cả hai chiếc xe đều thuộc quyền sở hữu của ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N theo Hợp đồng thế chấp số LN1804050604291 ngày 11/04/2018.

Sau khi ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N thanh toán trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng P thì phía ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp của ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N đã thế chấp tại ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số LN1804050604291 ngày 11/04/2018 theo qui định của pháp luật.

Kể từ ngày 16/05/2020, ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N còn phải tiếp tục trả cho Ngân hàng P khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay số LN1804050604291 ngày 11/04/2018 đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Lãi suất mà ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N phải tiếp tục trả cho Ngân hàng P được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng P.

Về án phí:

Ông Vũ Ngọc M và bà Hoàng Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 29.471.876 đ (hai mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn tám trăm bảy mươi sáu đồng).

Trả lại Ngân hàng P số tiền 27.880.000,đ (hai mươi bảy triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000407, ngày 05/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền